TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 59 /2018/HS-ST.
Ngày 01/11/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Tuấn Vũ.
2. Bà Nguyễn Thị Như Trang.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐST-HS ngày 12/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Trọng H, sinh năm 1988.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1964; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ: chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; có 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017. Tiền sự: Không. Tiền án: Bản án số 40/2018/ HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Đỗ Trọng H 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 năm 06 tháng về tội "Cố ý gây thương tích"; Nhân Thân: Năm ngày 21/10/ 2013 bị Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi" Đánh bạc" Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh

cấm đi khỏi nơi cư trú số 45 ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. (có mặt).

Người bị hại: Anh Trần Công K, sinh năm 1967. (có mặt)

Địa chỉ: thôn A, xã A, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Anh Trần Ngọc S, sinh năm 1974. (đã chết)

Địa chỉ: số nhà 10/18, ngõ 1, tổ 3, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện hợp pháp cho anh Trần Ngọc S:

Ông Trần Ngọc V, sinh năm 1930. (là bố anh S) (vắng mặt)

Bà Lê Thị P, sinh năm 1937. (là mẹ anh S) (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn A, xã A, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Chị Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1977. (là vợ anh S)

Địa chỉ: số nhà 10/18, ngõ 1, tổ 3, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Ngọc V, bà Lê Thị P là:

Chị Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1977. (có mặt)

Địa chỉ: số nhà 10/18, ngõ 1, tổ 3, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Trần Minh S, sinh năm 2001. (là con anh S) (vắng mặt)

Cháu Trần Tiến T, sinh năm 2006. (là con anh S) (vắng mặt)

Đều trú tại: số nhà 10/18, ngõ 1, tổ 3, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện hợp pháp cho cháu S và cháu T:

Chị Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1977. (là mẹ cháu S và cháu T)

Địa chỉ: số nhà 10/18, ngõ 1, tổ 3, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

Anh Nguyễn Huy C, sinh năm 1983. (vắng mặt)

Địa chỉ: số nhà 67, tổ 3, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1996. (có mặt)

Địa chỉ: thôn A, xã A, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Người làm chứng:

Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1975. (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Ông Phạm Chiến H, sinh năm 1960. (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Ông Phạm Xuân Đ, sinh năm 1965. (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Nam T, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20h00 ngày 16/6/2018, Đỗ Trọng H điều khiển xe ô tô HYUNDAI nhãn hiện SANTAFE Biển K soát 17A-043.44 *(có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số AY 57895 do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 17/6/2013)* đi trên đường 458 hướng Tiền Hải đi thành phố Thái Bình chở anh Hoàng Văn T, sinh năm 1975 địa chỉ thôn Đ, xã P, thành phố T ngồi hàng ghế sau ghế lái. Khi đi đến Km 12+70 đường 458 thuộc thôn Nam Tiền, xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình đã điều khiển xe ô tô đi từ phần đường xe cơ giới bên phải sang phần đường xe cơ giới bên trái theo chiều đi dẫn đến phần đầu xe ô tô do H điều khiển va chạm vào phần đầu, thân xe bên trái xe mô tô YAMAHA biển K soát 17B7 - 212.87 do anh Trần Ngọc S, sinh năm 1974, địa chỉ số nhà 10/18, ngõ 1, tổ 3, phường T, thành phố T điều khiển đi ngược chiều chở phía sau anh Trần Công K, sinh năm 1967, địa chỉ thôn An, xã A, huyện K tỉnh Thái Bình làm anh K ngã văng xuống đường sau đó xe ô tô tiếp tục đẩy anh S và xe mô tô trượt trên đường rồi dừng lại tại lề đường bên trái theo chiều đi của H. Hậu quả anh S chết do sốc đa chấn thương không hồi phục; anh K bị thương tích phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 16/6/2018 đến ngày 22/6/2018.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 72/PY/PC54 ngày 19/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận về nguyên nhân chết của anh Trần Ngọc S do đa chấn thương vùng mặt, cổ và toàn thân do tai nạn giao thông làm gẫy xương hàm dưới bên phải, gẫy đốt sống cổ 3, gẫy 4 xương sườn bên trái và gẫy xương đùi phải. Nguyên nhân chết do sốc đa chấn thương không hồi phục.

Anh Trần Công K có đơn từ chối giám định thương tích và xin miễn trách nhiệm hình sự cho Đỗ Trọng H.

Tại phiên toà bị cáo và người đại diện theo ủy quyền chị Đỗ Thị Kim T thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại anh Trần Ngọc S số tiền 220.000.000 đồng.

Chị Đỗ Thị Kim T đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

Tại bản cáo trạng số 55/KSĐT ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đỗ Trọng H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Trọng H về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, khoản, 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng H 09 (chín) tháng tù đến dưới 01 (một) năm tù. Tổng hợp 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 40/2018/ HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Buộc bị cáo Đỗ Trọng H phải chịu hình phạt chung từ 03 (ba) năm tù đến dưới 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã trả chiếc xe biển K soát 17A- 04344 nhãn hiệu HYUNDAI anh Nguyễn Huy C và trả chiếc xe mô tô biển K soát 17B7- 212.87 nhãn hiệu YAMAHA NOZA sơn màu trắng cho chị Trần Thị Vân A.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện theo ủy quyền chị Đỗ Thị Kim T bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại anh Trần Ngọc S số tiền 220.000.000 đồng, đã bồi thường 170.000.000 đồng còn phải bồi thường tiếp 50.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Trọng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đã được chứng minh bằng các T liệu chứng cứ sau: Báo cáo vụ tai nạn giao thông của Công an xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương ngày 16/6/2018; Sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 20 giờ 15 phút ngày 16/6/2018 tại km 12 + 70 đường 458 thuộc địa phận thôn Nam Tiền, xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương; Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 20 giờ 15 phút ngày 16/6/2018 tại km 12 + 70 đường 458 thuộc địa phận thôn Nam Tiền xã Hòa Bình huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 21 giờ 45 phút ngày 16/6/2018 tại nhà tang lễ Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 09 giờ 55 phút ngày 18/6/2018 tại trụ sở Công an huyện Kiến Xương; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 72/PY/PC54 ngày 19/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận về nguyên nhân chết của anh Trần Ngọc S. Lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Ngọc S là chị Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1977 số nhà 10/18, ngõ 1 tổ 3, phường T, thành phố T; Lời khai của những người làm chứng: là anh Hoàng Văn T, sinh năm 1975 địa chỉ thôn Đ, xã P, thành phố T; ông Phạm Chiến H, sinh năm 1960; ông Phạm Xuân Đ sinh năm 1965 đều trú tại thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình; anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985 trú tại thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Huy C, sinh năm 1983, số nhà 67, tổ 3, phương T, thành phố T; chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1996 trú tại thôn A, xã An B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

[3] Khi tham gia giao thông đường bộ Đỗ Trọng H điều khiển phương tiện giao thông đường bộ không đi đúng làn đường, không tuân thủ đầy đủ các qui định pháp luật giao thông đường bộ trong việc điều khiển phương tiện giao thông đường bộ gây thiệt hại tính mạng cho anh Trần Ngọc S đã vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Từ căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đỗ Trọng H đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.".

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đã không thực hiện đầy đủ các qui định pháp luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo và có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s , khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo do lỗi vô ý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Trong quá trình bị cáo đang chấp hành án tại bản án số 40/2018/ HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử

phạt Đỗ Trọng H 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thủ thách 04 năm 06 tháng về tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định của bộ luật hình sự bị cáo phải chịu hình phạt của lần phạm tội này và tổng hợp hình phạt tại bản án số 40/2018/ HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

[7] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã trả chiếc xe biển K soát 17A- 04344 nhãn hiệu HYUNDAI anh Nguyễn Huy C, sinh năm 1983, địa chỉ tại số nhà 67, tổ 3, phương T, thành phố T, tỉnh Thái Bình và trả chiếc xe mô tô biển K soát 17B7-212.87 nhãn hiệu YAMAHA NOZA sơn màu trắng. Đây là T sản hợp pháp của chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1996 tại thôn A, xã A, huyện K, tỉnh Thái Bình. Anh C chị A không yêu cầu Đỗ Trọng H phải bồi thường các khoản chi phí sửa chữa xe mô tô. Việc trả lại xe ô tô và mô tô trên là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền chị Đỗ Thị Kim T và bị cáo đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại tổng số tiền 220.000.000 đồng, giai đoạn điều tra bị cáo đã bồi thường 170.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho gia đình người bị hại số tiền 50.000.000 đồng, đại diện người bị hại không yêu cầu bị cáo phải trả khoản lãi chậm trả đối với số tiền 50.000.000 đồng. Xét thấy sự thỏa thuận của đại diện người bị hại và bị cáo là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận trên. Bị cáo đã bồi thường các khoản chi phí chữa trị, tổn hại sức khỏe và các chi phí khác cho anh Trần Công K với số tiền là 50.000.000 đồng, anh K không yêu cầu H phải bồi thường khoản chi phí nào khác.

[9] Về án phí: Bị cáo Đỗ Trọng H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s, khoản 1, Điều 51; khoản 3, Điều 54; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 584; Điều 591; Điều 601 Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng H 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 40/2018/ HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Buộc bị cáo Đỗ Trọng H phải chịu hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Trọng H phải bồi thường cho chị Đỗ Thị Kim T, địa chỉ: số nhà 10/18, ngõ 1, tổ 3, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình (người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Ngọc V, bà Lê Thị P và là người hợp pháp cho cháu Trần Minh S, cháu Trần Tiến T số tiền 50.000.000 đồng (năm mười triệu đồng chẵn).

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Trọng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án tuyên công khai có mặt bị cáo, người bị hại, người đại diện theo ủy quyền, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phan Anh Tuấn